

Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
NĂM 2023

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 19/4/2023 tại Tầng 1 Trung tâm tiệc cưới, Khách sạn Dakruco, địa chỉ 30 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk được thành lập theo giấy phép kinh doanh số 6001271719, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thành phần tham dự cuộc họp:

1. Hội đồng quản trị

- | | |
|-------------------------|--------------------------------|
| • Ông Nguyễn Việt Tượng | - Chủ tịch HĐQT; |
| • Ông Bùi Quang Ninh | - Phó CT. HĐQT; |
| • Ông Lê Thanh Cần | - TV. HĐQT kiêm Tổng giám đốc; |
| • Ông Trần Lê | - TV. HĐQT; |
| • Ông Nguyễn Trần Giang | - TV. HĐQT; |
| • Ông Tạ Quang Tòng | - TV. HĐQT. |

2. Ban kiểm soát

- | | |
|------------------------|------------------|
| ○ Ông Nguyễn Thạc Hoàn | - Trưởng ban KS; |
| ○ Ông Phan Thanh Tân | - Thành viên. |

3. Ban điều hành

- | | |
|----------------------|--------------------------|
| ▪ Ông Lê Thanh Cần | - Tổng giám đốc; |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Hải | - Phó TGD; Người PTQTCT; |
| ▪ Ông Lê Thanh Cường | - Kế toán trưởng. |

4. Đại diện các Công ty con:

Ông Nguyễn Lương Tri – Giám đốc Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI

5. Sự tham dự của 24 cổ đông và ủy quyền

PHẦN I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Thạc Hoàn - Trưởng ban kiểm soát thông qua biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp như sau:

+ Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt cổ đông thời điểm 17/03/2023 là 5.559 cổ đông đại diện cho 73.200.000 cổ phần

+ Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền : 24 cổ đông;

+ Đại diện cho : 49.675.008 cổ phần;

+ Đạt 67,86 %/ Tổng vốn điều lệ

Căn cứ khoản 1 điều 145 Luật Doanh nghiệp, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đủ điều kiện để tiến hành.

2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất bầu đoàn chủ tịch gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Ông Nguyễn Viết Tượng | - Chủ tịch HĐQT, chủ tọa; |
| - Ông Bùi Quang Ninh | - Phó CT. HĐQT; |
| - Ông Lê Thanh Cần | - Tổng Giám đốc. |

Chủ tọa đề cử Ban Thư ký gồm:

- | | |
|--------------------------|----------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hải | - Phó TGD, Người phụ trách QTCT; |
| - Bà Bùi Thị Tuyết Nhung | - TBP. HCNS, Thư ký HĐQT. |

3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất bầu Ban kiểm phiếu: Ông Nguyễn Viết Tượng giới thiệu Ban kiểm phiếu, ĐHCĐ thống nhất danh sách thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giúp việc, với 100% số cổ phiếu của cổ đông tham dự tại cuộc họp, cụ thể như sau:

3.1. Ban kiểm phiếu:

- | | |
|---------------------------|--------------|
| (1). Ông Lê Thanh Cường | - Trưởng ban |
| (2). Bà Đỗ Thị Ninh | - Thành viên |
| (3). Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Thành viên |

3.2. Tổ giúp việc gồm có:

- (1). Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
- (2). Ông Trần Quốc Cường
- (3). Bà Dương Thùy Linh
- (4). Bà Võ Thị Mỹ Lý
- (5). Bà Phạm Thị Cẩm Nhung

4. Ông Nguyễn Viết Tượng - Chủ tịch HĐQT thông qua diễn văn khai mạc.

5. Ông Bùi Quang Ninh: thông qua chương trình và quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.

PHẦN II. THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH: (có các báo cáo, tờ trình kèm theo)

1. Ông Nguyễn Viết Tượng, Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

2. Ông Lê Thanh Cần, Tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023;

3. Ông Nguyễn Thạc Hoàn, Trưởng ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng năm 2023;

4. Ông Bùi Quang Ninh, Phó CT.HĐQT DRI, trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán AFC Việt Nam.

5. Ông Nguyễn Viết Tượng trình bày các nội dung xin ý kiến biểu quyết gồm:

- 1) Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023 thông qua một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023;
- 2) Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023 về phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2022;
- 3) Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023 về thù lao HĐQT, Ban KS năm 2023;
- 4) Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- 5) Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023 về việc sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty DRI;
- 6) Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 10/04/2023 về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty.

6. Phần thảo luận: không có ý kiến thảo luận.

7. Ông Lê Thanh Cường, Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế và hướng dẫn biểu quyết các chỉ tiêu chính của cuộc họp ĐHĐCĐ, Đại hội thực hiện biểu quyết các chỉ tiêu trong phiếu biểu quyết.

8. Ông Lê Thanh Cường công bố kết quả biểu quyết các chỉ tiêu như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không ý kiến (%)
1	Biểu quyết thông qua các báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ TN2023:			
	i- Báo cáo của HĐQT;	99,999	0	0
	ii- Báo cáo của Ban kiểm soát;	99,999	0	0
	iii- Báo cáo của Ban điều hành;	99,999	0	0
	iv- Báo cáo Tài chính 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC kiểm toán.	99,999	0	0
2	Biểu quyết thông qua một số chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh và đầu tư chính năm 2023 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023;	99,39	0	0
3	Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2022 theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023;	99,39	0	0
4	Thông nhất thù lao & chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023;	99,32	0	0,072
5	Thông nhất việc ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023 theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023;	99,32	0	0,072
6	Biểu quyết thông qua việc sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty DRI theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023.	99,39	0	0,002
7	Biểu quyết thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 10/04/2023.	99,39	0	0

(Biên bản kiểm phiếu đính kèm)

PHẦN III. BẾ MẠC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Ban thư ký đã đọc và thông qua Biên bản, Nghị quyết trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk năm 2023 và được Đại hội thống nhất 100% số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Biên bản và nghị quyết cùng các tài liệu liên quan sẽ được đăng trên Website Công ty tại địa chỉ <http://www.dri.com.vn>.

2. Ông Nguyễn Việt Tượng tuyên bố bế mạc Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Biên bản được lập vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 19/4/2023 ngay sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kết thúc chương trình nghị sự.

TM. BAN THƯ KÝ



Bùi Thị Tuyết Nhung

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**Nguyễn Việt Tượng
CHỦ TỊCH HĐQT**



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CAO SU ĐẮK LẮK
DRI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK NĂM 2023

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư cao su Đắc Lắc bắt đầu lúc 8 giờ 00 ngày 19/04/2023 tại Tầng 1 Trung tâm tiệc cưới, Khách sạn Dakruco, địa chỉ 30 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắc Lắc, với sự có mặt 24 cổ đông tham dự và ủy quyền, đại diện cho 49.675.008 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 67,86% tổng số cổ phần của công ty DRI đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc ngày 19/04/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua các báo cáo sau đây:

1. Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư cao su Đắc Lắc;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng năm 2023;
4. Báo cáo Tài chính 2022 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AFC Việt Nam.

Điều 2. Thống nhất thông qua một số chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh và đầu tư chính năm 2023 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023.

Điều 3. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2022 theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023.

Điều 4. Thống nhất thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023.

Điều 5. Thống nhất ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023 theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023.

Điều 6. Thống nhất thông qua việc sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty DRI theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023.

Điều 7. Thống nhất thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 10/04/2023.

Điều 8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk giao cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên này theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Kèm theo Nghị quyết này bao gồm các văn bản đã trình ra ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết tại Cuộc họp và có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận: *thnh*

- HĐQT, BKS, Ban điều hành Cty;
- CBTT: UBCKNN, VSD, Web Cty;
- Lưu VT.



NGUYỄN VIỆT TƯỢNG

Số: ..11../BC-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính thưa: - Đoàn Chủ tịch.
- Kính thưa quý vị cổ đông dự Đại hội.

Thực hiện Điều lệ Công ty, thay mặt HĐQT tôi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (ĐHĐCĐ TN 2023) về hoạt động của HĐQT năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023 với các nội dung chủ yếu như sau:

1- Hoạt động của HĐQT năm 2022:

1.1 Cơ cấu, thành phần của HĐQT:

Ngày 19/04/2022 tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 đã thực hiện bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2022-2027). Và đến thời điểm hiện tại, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk vẫn gồm 7 thành viên như sau:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
1	Nguyễn Viết Tượng	Chủ tịch HĐQT	16/09/2015		TV Không điều hành
2	Bùi Quang Ninh	Phó CT. HĐQT	25/10/2012		TV Không điều hành
3	Lê Thanh Cần	TV. HĐQT TGD DRI	15/04/2017		TV Điều hành
4	Trần Lê	TV. HĐQT	19/04/2022		TV Độc lập
5	Tạ Quang Tòng	TV. HĐQT	19/04/2022		TV Độc lập
6	Nguyễn Trần Giang	TV. HĐQT	05/04/2019		TV Không điều hành
7	Nguyễn Minh	TV. HĐQT	15/04/2017		TV Không điều hành

1.2 Hoạt động của HĐQT năm 2022:

Hội đồng quản trị đã sâu sát trong chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mình theo Điều lệ công ty, nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

Các thành viên HĐQT đã tham dự các cuộc họp của HĐQT đạt từ 86% trở lên, đi cơ sở nắm tình hình và phát huy tốt vai trò của mình, đóng góp những ý kiến thiết thực, sáng tạo để chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời và hạn chế những rủi ro, thiệt hại cho Công ty.

Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trực tiếp chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thông qua các báo cáo thực hiện nghị quyết và thường xuyên đi nắm thực trạng tình hình SXKD của Công ty. Đối với những vấn đề quan trọng HĐQT luôn trao đổi trước với Ban điều hành trước khi ra quyết định, nhằm tạo sự đồng thuận cao đối với các chủ trương chính sách khi thực hiện.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua các Báo cáo SXKD 2021 và phương hướng 2022, Báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS, Báo cáo tài chính 2021 soát xét; Thông qua các chỉ tiêu tài chính và đầu tư năm 2022; Các chỉ tiêu 5 năm (2022-2026); Phân phối lợi nhuận 2021; Thù lao HĐQT, BKS năm 2022; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022; Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty; Thông qua sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của BKS; và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027. Tổ chức 02 lần ĐHĐCĐ bất thường bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu DRI tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và lấy ý kiến cổ đông thay đổi điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty là 50%.

Việc họp HĐQT đảm bảo mỗi quý họp 01 lần, tại các buổi họp, HĐQT đều đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của kỳ trước, những kết quả đạt được, những khó khăn cần tháo gỡ. Đánh giá, giám sát hoạt động của Ban điều hành theo từng quý, trên cơ sở báo cáo kiểm tra của Ban Kiểm soát, HĐQT đã kịp thời chỉ đạo Ban điều hành khắc phục các tồn tại, thiếu sót. Các quyết định của Hội đồng quản trị tại từng thời điểm đều có ý nghĩa định hướng cho hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc trong ngắn hạn, trung và dài hạn. Ngoài ra để đảm bảo tính linh hoạt trong điều hành, HĐQT chủ động giao cho Chủ tịch HĐQT và TGD một số quyền thuộc thẩm quyền của HĐQT để điều hành sản xuất kinh doanh và báo cáo HĐQT tại phiên họp gần nhất.

HĐQT đã tiến hành 6 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 6 lần, ban hành 12 Nghị quyết để thống nhất nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và chỉ đạo Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức triển khai các chủ trương lớn như: Ban hành kế hoạch phát triển cao su bền vững; Thông qua các nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2022; Bổ sung quỹ lương cho công ty con Daklaoruco để cân đối thu nhập cho người lao động, giữ chân và thu hút lao động trong thời điểm lạm phát tại Lào tăng cao. Định hướng các chủ trương về lao động, tiền lương, chính sách đãi ngộ người lao động để phù hợp với tình hình của Công ty; Thông qua chủ trương chuyển đổi

sấy dầu Diesel sang sấy nhiệt Biomass cho nhà máy chế biến mủ cao su của Daklaoruco; Thông qua cơ cấu bộ giống cao su trồng tái canh tại Daklaoruco theo lộ trình thanh lý đã được ĐHĐCĐ TN 2021 thông qua; Thống nhất chủ trương tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI thêm 5 tỷ đồng; cho Công ty Dakruco vay 30 tỷ đồng ...

1.3. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Năm 2022 nền kinh tế thế giới phải đối mặt với tỷ lệ lạm phát cao, làm tăng các chi phí nhiên liệu, vật tư, hóa chất, logistics. Đặc biệt tại Lào nơi công ty DRI đầu tư 100% vốn, tình hình kinh tế nước bạn Lào năm 2022 suy thoái và lạm phát tại Lào tăng cao, đồng tiền Lào mất giá nhanh làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD. Thời tiết diễn biến bất lợi, ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng các sản phẩm cao su, điều và chuối tươi. Lực lượng lao động biến động lớn, tình trạng khan hiếm lao động vẫn còn tiếp diễn. Giá mủ cao su trong quý III và IV giảm sâu, ảnh hưởng đến công tác bán hàng và lợi nhuận của Công ty.

Ban Điều hành công ty với tinh thần nỗ lực cao đã tuân thủ tốt các quy định của pháp luật, thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, thường xuyên theo dõi sát tình hình và có những biện pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời, tiết giảm chi phí... Tuy nhiên, với những khó khăn trên, nên không hoàn thành các chỉ tiêu chính mà ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:

- Sản lượng cao su được 13.953/15.500 tấn đạt 90,02% so với kế hoạch đề ra. Thu hoạch được 171,39/209 tấn điều tươi, đạt 82% KH. Thu hoạch 1.391/3.156 tấn chuối tươi chỉ đạt 44,08% kế hoạch.

- Tổng doanh thu được 528,19 tỷ đồng/599,61 tỷ đồng đạt 88,09 % KH.

- Lợi nhuận trước thuế: 105,60 tỷ đồng/102,19 tỷ đạt 103,33%KH;

- Tỷ lệ xuất khẩu đạt 63,73%/65% so với tổng lượng hàng tiêu thụ đạt 98,05% KH;

- Thu nhập cho người lao động được đảm bảo; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước Lào và Nhà nước Việt Nam theo quy định, chính sách điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy; quan tâm và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng. Duy trì mối quan hệ tốt đẹp với chính quyền nước sở tại, trên cơ sở đó nước bạn cũng quan tâm hỗ trợ cho dự án của Công ty.

- Trong năm đã thực hiện thuê tư vấn đánh giá sơ bộ tính khả thi để làm FSC-FM tại Daklaoruco. Thường xuyên chỉ đạo bám sát mục tiêu trong chương trình phát triển bền vững theo chủ trương của HĐQT, phấn đấu đến năm 2024 được cấp chứng nhận FSC-FM cho vườn cây cao su tại Daklaoruco, FSC-CoC cho nhà máy và mảng kinh doanh của DRI. Các sản phẩm mủ cao su của DRI được Hiệp hội Cao su Việt Nam cấp chứng nhận nhãn hiệu Cao su Việt Nam.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban điều hành vẫn còn những thiếu sót, đó là công tác chỉ đạo để kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý tại Lào còn thiếu tính bền vững, cán bộ quản lý chủ yếu là người Việt, biến động nhiều; việc chỉ đạo tổ chức sản xuất chưa thật

tốt, chất lượng tay nghề trung bình của công nhân khai thác mỏ còn cao, lực lượng công nhân khai thác mỏ thiếu trầm trọng và biến động lớn... từ đó ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng vườn cây

1.4. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát:

- Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, theo đó:

+ Tổng quỹ thù lao theo kế hoạch	: 576 triệu đồng;
+ Thực tế chi trả	: 547,2 triệu đồng;
+ %TH/KH	: 95 %

Nguồn quỹ thù lao trên chỉ chi trả cho Thành viên HĐQT không điều hành (06 người) và Ban kiểm soát (03) người. Thành viên HĐQT kiêm TGD không nhận thù lao, nhận lương trong tổng quỹ lương của người quản lý chuyên trách theo Thông tư 28/2016 của LĐTBXH.

- Chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 là 36,5 triệu đồng/60 triệu đồng, thực hiện 60,83% kế hoạch, bao gồm chi phí hội họp, công tác phí và các chi phí có liên quan khác.

1.5. Giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2022, Công ty CP Đầu tư Cao su Đắk Lắk phát sinh giao dịch với các bên liên quan như sau:

- Giải ngân cho Công ty cổ phần cao su Đắk Lắk (Dakruco – Công ty nắm giữ 66,67% vốn điều lệ của DRI) vay 30 tỷ đồng; thời gian cho vay: 24 tháng. Lãi suất cho vay thả nổi và không thấp hơn lãi suất cho vay của ngân hàng Vietinbank- CN Đắk Lắk. Tài sản thế chấp: 5.000.000 Cổ phiếu DRI do Dakruco sở hữu.

- Góp 5 tỷ đồng tăng vốn điều lệ tại công ty con Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI, tăng tỷ lệ sở hữu lên 83,87% tương đương 26 tỷ đồng.

- Ký lại hợp đồng cho vay vốn với Công ty con Daklaoruco, số tiền vay 3.657.795,55 USD. Thời gian vay: từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2025 (kỳ hạn 3 năm). Lãi suất: 0%.

2 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

2.1. Nhận định tình hình năm 2023:

Năm 2023 là một năm tiếp tục có diễn biến khó lường đối với nền kinh tế thế giới, đặc biệt trong bối cảnh cuộc chiến Nga - Ucraina vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, chính sách thắt chặt tiền tệ của FED và Ngân hàng TW Châu Âu, cùng các nền kinh tế lớn, với mục tiêu nâng lãi suất và duy trì ở mức cao, nhằm giảm tỷ lệ lạm phát có thể sẽ được duy trì trong năm 2023 cho đến năm 2024, kinh tế thế giới đang trong thời kỳ suy giảm. Việc mặt bằng lãi suất USD, EU và các đồng tiền của các nền kinh tế lớn duy trì ở mức cao sẽ tạo

sức ép lên duy trì ổn định tỷ giá của đồng tiền Việt và Lào; chi phí đầu vào tiếp tục tăng cao... sẽ ảnh hưởng tiêu cực đối với hoạt động SXKD của Công ty chúng ta.

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc bên cạnh những khó khăn như vườn cây cao su nằm trên nước bạn Lào cách trở về địa lý, phong tục tập quán, phát sinh nhiều chi phí như chi phí vận chuyển, chi phí hải quan, chính sách tỷ giá tại nước bạn, giá mủ cao su chưa có dấu hiệu phục hồi, thời tiết và dịch bệnh cây trồng diễn biến bất thường ... dự báo tiếp tục là một năm có nhiều rủi ro và thách thức đặt ra đối với Công ty và HĐQT Công ty.

2.2. Định hướng một số chỉ tiêu chính và nhiệm vụ của HĐQT trong kế hoạch SXKD 2023.

HĐQT đề xuất một số định hướng chính như sau:

- (1) Tổ chức khai thác 15.000 tấn cao su và 201 tấn điều tươi;
- (2) Doanh thu **527,793** tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 71,897 tỷ đồng; Tỷ lệ xuất khẩu mủ cao su từ mức 65%/tổng lượng hàng xuất bán;
- (3) Cổ tức: 5% vốn điều lệ;
- (4) Tiếp tục lộ trình xây dựng Công ty theo hướng PTBV.
- (5) Tiếp tục chỉ đạo việc thâm canh chăm sóc vườn sầu riêng trồng năm 2018 tại Công ty NNCNC DRI; đồng thời chỉ đạo triển khai thủ tục bán toàn bộ phần vốn của DRI, khi có nhà đầu tư quan tâm.

- Quyết định những vấn đề lớn thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Điều lệ, giám sát, nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị của Ban điều hành;

- Đảm bảo hoạt động thường xuyên của HĐQT, cụ thể hóa những định hướng bằng những chỉ tiêu và giải pháp cụ thể để Ban điều hành căn cứ triển khai thực hiện. Trong đó chú trọng các giải pháp về kỹ thuật, tài chính, tuân thủ pháp luật.

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2.3. Giải pháp:

- Quan tâm và hỗ trợ kịp thời Ban điều hành trong chỉ đạo sản xuất, HĐQT thống nhất cơ chế giao quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc tùy theo phạm vi ủy quyền mà quyết định kịp thời trong bán hàng và chỉ đạo sản xuất sau đó báo cáo HĐQT thông qua, từ đó giúp cho việc điều hành thông suốt của Ban TGD DRI, Daklaoruco. Chỉ đạo công tác đánh giá thực trạng sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang suy giảm, lạm phát chưa có dấu hiệu giảm; biến đổi khí hậu khó lường, để có những quyết sách phù hợp, xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, cải tiến quy trình sản xuất kinh doanh, nhằm tiết giảm chi phí sản xuất; thay đổi cơ cấu sản phẩm mủ, tiếp tục tăng tỷ lệ mủ CV60 trong cơ cấu sản phẩm mủ cao su, nâng cao chất lượng sản phẩm, duy trì nhãn hiệu cao su Việt Nam; đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm ... để tăng lợi nhuận ở mức tốt nhất có thể;

- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và bố trí cán bộ hợp lý nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý tại Daklaoruco, có trình độ, năng lực, nhiệt huyết, tổ chức tốt công tác sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao;

- Làm tốt khâu đánh giá cán bộ; có chính sách lương, thưởng và phúc lợi thỏa đáng để cán bộ công nhân viên và người lao động gắn bó lâu dài với Công ty;

- HĐQT chỉ đạo sâu sát tình hình sản xuất kinh doanh, triển khai các biện pháp tiết giảm chi phí, quản lý tốt giá thành sản phẩm; chỉ đạo hướng để Ban điều hành hoạt động linh hoạt, hiệu quả. Chỉ đạo thí điểm mua mủ nguyên liệu để chế biến mủ SVR10, 20. Triển khai việc kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến gỗ để chuẩn bị cho lộ trình thanh lý vườn cao su theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

- Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quy định, có tính ổn định cao; tăng cường khâu quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tiếp tục gia tăng tỷ lệ xuất khẩu.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo triển khai xây dựng công ty theo hướng phát triển bền vững, hướng tới việc cấp chứng nhận FSC-FM cho vườn cao su tại Daklaoruco, FSC-CoC cho nhà máy và mảng kinh doanh của DRI.

- Tiếp tục chỉ đạo thâm canh vườn sầu riêng tại Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI cho đến khi hoàn tất thủ tục việc bán toàn bộ phần vốn của DRI và bàn giao vườn cho nhà đầu tư mới.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và nhiệm vụ chủ yếu năm 2023 của HĐQT. Báo cáo này đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua, HĐQT DRI sẽ phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 giao.

Xin chân thành cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Viết Tượng



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng năm 2023

(tại ĐHĐCĐ thường niên DRI ngày 19/04/2023)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

Qua một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Nghị quyết, Quyết định giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 của Hội đồng quản trị. Ban điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk xin báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sát sao của Hội đồng quản trị, đặc biệt trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Hoạt động xuất khẩu cao su của Công ty mẹ DRI thuận lợi hơn khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát; vấn đề vận chuyển hàng hóa Lào – Việt Nam đã được cải thiện, không còn tình trạng thiếu container, thiếu booking nên công tác xuất nhập khẩu hàng hóa cao su được thuận lợi hơn. Chất lượng sản phẩm ngày được cải tiến và được khách hàng tin tưởng, đánh giá cao.

- Dòng tiền tại Công ty tốt hơn, trả nợ vay ngân hàng khá tốt, nên tình hình tài chính cải thiện hơn so với các năm trước.

2. Khó khăn:

- Lạm phát vẫn diễn ra trên toàn thế giới cũng đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty, làm tăng các chi phí vật tư, hóa chất, logistics. Đặc biệt tại Lào nơi công ty DRI đầu tư 100% vốn, tình hình kinh tế nước bạn Lào năm 2022 suy thoái và chưa có dấu hiệu phục hồi, lạm phát tại Lào tăng cao, đồng tiền Lào mất giá nhanh làm ảnh hưởng rất lớn đến đời sống và tư tưởng của CBCNV, đặc biệt là người lao động Việt Nam tại Lào.

- Thời tiết diễn biến bất lợi, ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng các sản phẩm cao su, điều và chuỗi tươi.

- Lực lượng lao động biến động lớn, tình trạng khan hiếm lao động vẫn còn tiếp diễn và công tác tuyển dụng không đạt được như kỳ vọng mặc dù công ty đã đưa ra rất nhiều chính sách đãi ngộ, biện pháp để tuyển dụng nhưng lực lượng lao động cả gián tiếp và trực tiếp vẫn không đáp ứng được nhu cầu của công ty.

- Giá mủ cao su trong quý III và IV giảm sâu, ảnh hưởng đến công tác bán hàng và lợi nhuận của Công ty.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2022:

1. Công tác sản xuất nông nghiệp:

- Tổng diện tích cây trồng DRI đang quản lý tại Daklaoruco là 9.325,73 ha. Trong đó diện tích cao su là 8.805,60 ha; diện tích điều là 497,58 ha và cây trồng khác (bạch đàn) là 17,65 ha và 4,9 ha dự phòng làm vườn ươm cao su.

- Năm 2022 tổng diện tích cao su khai thác là 8.506,47 ha. Tổng sản lượng mủ cao su khai thác trong năm được 13.953/15.500 tấn mủ quy khô, đạt 90,02% kế hoạch năm. So với năm 2021 sản lượng mủ khai thác giảm 1.486 tấn tương đương giảm 9,58%. Năng suất vườn cây bình quân 1,64 tấn/ha, thấp hơn 0,15 tấn/ha so với năm 2021 (năm 2021 đạt 1,79 tấn/ha)

Bảng tổng hợp thực hiện sản lượng mủ năm 2021 và 2022

ĐVT: Tấn

Stt	Nông trường	Năm 2021			Năm 2022			So sánh TH 2022 so với TH 2021		Ghi chú
		TH năm	Thực hiện	% Thực hiện	KH năm	Thực hiện	% Thực hiện	K.L (Tấn)	Tỷ lệ %	
1	Nông trường 1	5.350	5.053	94,44	4.500	4.172	92,92	- 881	-19,57	
2	Nông trường 2	3.850	3.309	85,96	3.600	3.074	85,39	- 235	-6,52	
3	Nông trường 3	4.450	4.356	97,88	4.600	4.303	93,54	-53	-1,15	
4	Nông trường 4	2.850	2.721	95,46	2.800	2.404	85,86	- 317	-11,32	
*	Tổng cộng	16.500	15.439	93,57	15.500	13.953	90,02	- 1.486	-9,58	

Nguyên nhân chính không hoàn thành kế hoạch sản lượng là do:

+ Thiếu lực lượng lao động, lao động quản lý và trực tiếp tại Công ty con Daklaoruco biến động lớn, gần 58% tổng số lao động; tình trạng thiếu lao động khai thác mủ cao hơn các năm, nhất là nông trường 2, 4 của Daklaoruco; gặp nhiều khó khăn trong việc tuyển dụng lao động gián tiếp là người Việt Nam sang Lào làm việc.

+ Tình trạng trộm cắp, mua bán mủ cao su xảy ra trên địa bàn Nông trường 2 & 4 Daklaoruco diễn ra phức tạp, dẫn đến thất thoát sản phẩm mủ của Công ty, nhưng việc tuyển dụng lao động để làm công tác bảo vệ gặp nhiều khó khăn.

+ Điều kiện thời tiết không thuận lợi, công tác khai thác bị ảnh hưởng, mưa trôi mất mù hoặc không khai thác được xảy ra nhiều vào tháng 5, 6 và cả quý 3/2022.

- Tổng sản phẩm mù cao su chế biến trong năm 2022 thực hiện: 14.259,14 tấn mù thành phẩm. Trong đó dây chuyền chế biến mù nước là 11.212,74 tấn, dây chuyền chế biến mù phụ là 3.046,40 tấn. Tỷ lệ rút cấp trong chế biến 0,9% tổng thành phẩm, giảm 0,34% so với cùng kỳ năm 2021 (1,24%).

- Công tác chăm sóc vườn cây:

+ *Đối với vườn cao su kinh doanh*: Tổng nhân công đầu tư 195.970/233.956 công, sử dụng 84% kế hoạch nhân công năm 2022. Các hạng mục đầu tư chính như: Thời lá trên hàng, thiết kế băng cạo, trang bị vật tư, gắn máng chắn mưa, bón phân NPK, bón phân vi sinh, xử lý cây nghiêng. Chất lượng thực hiện đảm bảo đúng quy trình. Riêng công tác gắn máng che mưa vườn cao su kinh doanh thực hiện chậm so với lịch thời vụ. Diện tích không thực hiện được chủ yếu tại Nông trường 2,4 nguyên nhân huy động lao động gặp nhiều khó khăn.

+ *Đối với vườn cao su kiến thiết cơ bản*: Tổng nhân công thực hiện 3.423/3.500 công, sử dụng 97,81% kế hoạch nhân công năm 2022. Vườn cây cao su KTCB đã thực hiện công tác làm cỏ hàng, phát cỏ băng, bón phân NPK.

+ *Vườn cao su trồng mới*: thực hiện các hạng mục chuẩn bị đất, trồng hoàn chỉnh, làm cỏ, bón phân thúc và tía chồi. Tổng nhân công thực hiện 26.411/28.499 công, sử dụng 92,67% kế hoạch nhân công năm 2022.

- Vườn điều: thu hoạch được 171,39/209 tấn điều tươi, đạt 82% kế hoạch năm, giảm 62,97 tấn so với năm 2021. Năng suất vườn điều bình quân đạt 0,35 tấn/ha, giảm 0,12 tấn/ha so với bình quân năm 2021 (năm 2021 đạt 0,47 tấn/ha). Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch là do trong thời gian ra hoa đợt 1 bị ảnh hưởng mưa nên tỷ lệ đậu trái thấp.

2. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách:

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2022 là 2.434 người. Trong đó lao động gián tiếp 178 người (chiếm 7,31%), lao động trực tiếp 2.256 người (chiếm 92,69%). Lao động người Việt Nam 170 người (chiếm 7%), lao động người Lào 2.264 người (chiếm 93%).

- Năm 2022, tại công ty con Daklaoruco phần lớn các bộ phận nghiệp vụ đều thiếu nhân sự, cả về số lượng và chất lượng. Lao động gián tiếp thiếu 27 người so với định biên (tương ứng 14%), chủ yếu cán bộ kỹ thuật sản xuất và tổ trưởng sản xuất. Lao động trực tiếp thiếu 132 người chủ yếu là công nhân khai thác mù (Nông trường 2 thiếu 47 lao động, Nông trường 4 thiếu 60 lao động, tại các đơn vị khác cũng không đủ lao động định biên).

- Thu nhập bình quân khối lao động gián tiếp 17,33 triệu đồng/người/tháng, đạt 98,35% kế hoạch; lao động trực tiếp 3,91 triệu đồng/người/tháng, đạt 77,89% so với kế hoạch (tiền lương lao động trực tiếp thấp là do chuyển đổi đồng tiền từ LAK về VND

bị mất giá, nếu tính theo đồng LAK thì tỷ lệ thực hiện tại Lào tăng khoảng 12% so với KH).

- Tiền lương được chi trả kịp thời, công ty có chính sách thưởng nhân dịp lễ tết của Việt Nam và nước Lào; bố trí điều kiện ăn ở cho người lao động, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định; chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng tay nghề người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động như BHXH, khám sức khỏe, tham quan du lịch...

- Trong năm công ty con Daklaoruco áp dụng chính sách trả lương bằng đồng USD cho lao động là người Việt Nam do đồng tiền LAK Lào mất giá; phụ cấp xa xứ cho lao động là người Việt Nam. Bên cạnh đó công ty còn có chính sách bổ sung quỹ lương cho khối lao động trực tiếp tại Daklaoruco để tháo gỡ khó khăn cho người lao động trực tiếp, đảm bảo thu nhập, ổn định cuộc sống nhằm giữ và thu hút lao động. Tổng chi phí hỗ trợ thực hiện là 9.571 triệu LAK.

3. Công tác kinh doanh xuất nhập khẩu:

- **Sản phẩm mủ cao su:** xuất bán 14.330,26 tấn mủ cao su các loại, đạt 89,65% kế hoạch năm 2022. Doanh thu thực hiện là 22,7 triệu USD, đạt 91,08% kế hoạch năm. Đơn giá xuất bán bình quân 1.584,37 USD/ tấn. Giảm 3,47 % về lượng, nhưng giảm 12,99 % về giá trị do giá bình quân giảm 9,87 % so với năm 2021. Trong đó:

+ **Xuất khẩu:** 9.132,32 tấn, chiếm 63,73 % tổng lượng hàng xuất bán, đạt 98,04% kế hoạch xuất khẩu. Trị giá 14,86 triệu USD, giá bình quân xuất khẩu 1.627,11 USD/tấn. Tỷ lệ XK không đạt kế hoạch là do thời tiết mưa bão kéo dài khiến mủ nguyên liệu nhập về nhà máy không đủ tiêu chuẩn sản xuất hàng xuất khẩu.

+ **Xuất bán nội địa:** 5.197,94 tấn, chiếm 36,27% tổng lượng hàng xuất bán. Trị giá 7,84 triệu USD, đơn giá bình quân 1.509,26 USD/tấn.

Doanh thu, số lượng, đơn giá bán hàng theo từng loại hàng - năm 2022:

Loại hàng	Năm 2022				Năm 2021			So sánh với thực hiện năm 2021		
	SỐ LƯỢNG (tấn)	Tỷ lệ	ĐƠN GIÁ (usd/ tấn)	DOANH THU thực hiện (USD)	SỐ LƯỢNG (tấn)	Đơn giá Thực hiện (USD/tấn)	DOANH THU thực hiện (USD)	Số lượng	Đơn giá	Doanh thu
CV60	1.774.08	12.4%	1.696.93	3.010.492.80	1.799.14	1.980.25	3.562.742.40	98.61%	85.69%	84.50%
CV50	60.48	0.4%	1.800.00	108.864.00	262.08	2.040.38	534.744.00	23.08%	88.22%	20.36%
SVR3L	7.900.79	55.1%	1.609.95	12.719.886.50	8.960.44	1.795.17	16.085.471.02	88.17%	89.68%	79.08%
SVR10	3.156.65	22.0%	1.549.33	4.890.697.28	2.599.80	1.603.96	4.169.970.34	121.42%	96.59%	117.28%
Ngoại lệ	501.69	3.5%	1.176.68	590.329.50	368.98	1.182.12	436.177.20	135.97%	99.54%	135.34%
SVR5	936.56	6.5%	1.477.88	1.384.119.50	826.47	1.530.62	1.265.007.90	113.32%	96.55%	109.42%
SVR20	-	0.0%	-	-	27.72	1.450.00	40.194.00	0.00%	0.00%	0.00%
Tổng	14.330.26	100%	1.584.37	22.704.389.58	14.844.63	1.757.83	26.094.306.85	96.53%	90.13%	87.01%

Sản phẩm cao su DRI xuất khẩu sang thị trường Mỹ và các nước Châu Mỹ (Argentina, Brazil, Chile) dẫn đầu với khối lượng 2.903,04 tấn, chiếm 20,26 % tổng thị trường. Thị trường lớn thứ 2 là Taiwan với khối lượng 2.374,4 tấn, chiếm tỷ lệ 16,57%. Tiếp theo là thị trường Hàn Quốc với khối lượng 1.401,12 tấn, chiếm 9,78% và các nước châu Âu với khối lượng 987,84 tấn, chiếm 6,89 %.

Năm 2022 DRI xếp hạng thứ 38 trong “Top 50 doanh nghiệp xuất khẩu Cao su tự nhiên dẫn đầu trong năm 2022 theo kim ngạch” do Hiệp hội cao su Việt Nam tổng hợp và tại Hội nghị cao su thường niên 2022, DRI được nhận danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu cao su uy tín năm 2021.

- **Hạt điều tươi:** Doanh thu bán điều được 157.115,41 USD, giá bán bình quân 917 USD/tấn, chỉ đạt 68% kế hoạch doanh thu năm 2022. Nguyên nhân là do sản lượng không đạt kế hoạch và giá bán hạt điều tươi cũng giảm mạnh.

4. Hoạt động đầu tư dự án Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI:

- Tổng diện tích canh tác hiện tại của dự án là: 142,17 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen đất cao su của Dakruco.

- Sản lượng chuối tươi thu hoạch năm 2022 là 1.391/3.156 tấn, năng suất bình quân đạt 20,56 kg/buồng. Tỷ lệ thực hiện kế hoạch sản lượng chuối chỉ đạt 44,08% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu là do diễn biến sâu bệnh hại trên vườn phức tạp, khó kiểm soát làm ảnh hưởng đến chất lượng chuối xuất bán; Giai đoạn tháng 5 đến tháng 8 thị trường chuối tiêu thụ rất chậm dẫn đến chuối quá lứa không bán được phải tiêu hủy gây thiệt hại 361,26 tấn, tương đương với 11,45% kế hoạch năm; Công ty thực hiện chủ trương thanh lý phá bỏ vườn chuối trồng năm 2018 và 2019 để tạo không gian sinh trưởng cho cây sầu riêng, sản lượng thiệt hại 601 tấn, tương đương với giảm 19,04% KH sản lượng năm 2022.

- Tổng khối lượng hàng xuất bán năm 2022 đạt là 1.262 tấn đạt 40% với tổng doanh thu là 3,97 tỷ đồng đạt 26,51% KH. Phần còn lại là chuối quá lứa thu làm phân vi sinh (129,3 tấn).

- Giá bán bình quân năm 2022: 3.145 đồng/kg giảm 33,7% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 Công ty lỗ (2.535,15) triệu đồng. Nguyên nhân là trong năm 2022 Công ty không đạt sản lượng thu hoạch, giá bán bình quân thấp, bình quân chỉ 3.145 đồng/kg tương ứng 66,3% giá bán kế hoạch.

5. Công tác ISO, chương trình phát triển cao su bền vững:

- Tại Daklaoruco tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Xây dựng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, dự kiến mời đánh giá để cấp chứng nhận trong năm 2023.

- Đã thực hiện đánh giá nhãn hiệu Cao su Việt Nam và được Hiệp hội cao su Việt Nam cấp giấy chứng nhận cho các loại sản phẩm cao su SVR 3L, SVR CV60 và SVR 10.

- Thực hiện một số nội dung liên quan theo kế hoạch PTBV của HĐQT, cụ thể: Thành lập Ban chỉ đạo PTBV; Làm việc với các sở ban ngành và Ban quản lý Rừng bảo tồn Đông Huê Sao về diện tích cao su chồng lấn và hướng xử lý; làm các thủ tục đăng ký chứng nhận vườn cây theo Luật Lâm nghiệp của nước Lào, đã được cấp giấy chứng nhận cho Nông trường 1, đã nộp hồ sơ và khảo sát thực địa xong tại Nông trường 2,3, 4.



- Trong năm đã thực hiện thuê tư vấn đánh giá sơ bộ tính khả thi để làm FSC-FM tại Daklaoruco, trong đó chủ yếu đi sâu vào nguồn gốc đất đai.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2022:

Trong tình hình khó khăn chung của toàn bộ nền kinh tế, cộng với các khó khăn như thiếu hụt nguồn lao động, diễn biến thời tiết không thuận lợi đã ảnh hưởng đến tình hình SXKD của công ty. Kết quả đã không đạt như kỳ vọng, cụ thể như sau:

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính ĐHĐCĐ năm 2022 giao như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So với KH 2022 (%)
1	Sản lượng				
1.1	Cao su	Tấn	15.500	13.953	90,02
1.2	Điều	Tấn	209,00	171,39	82,00
1.3	Chuối	Tấn	3.156	1.391	44,08
2	Doanh thu	Tỷ đồng	599,61	528,19	88,09
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	102,19	105,60	103,33
4	Tỷ lệ xuất khẩu	%	65,00	63,73	98,05
5	Giá vốn cao su	Triệu đồng/tấn	29,86	23,81	79,76
6	Giá vốn chuối	Triệu đồng/tấn	4,64	4,41	94,98
7	Cổ tức (dự kiến)	%	7%	3%	42,86
8	Thu nhập	Triệu			
8.1	Lương BQ gián tiếp	đồng/người/	17,62	17,33	98,35
8.2	Lương BQ trực tiếp	tháng	5,02	3,91	77,89

(Chỉ tiêu giá vốn cao su thấp do ảnh hưởng tỷ giá chuyển đổi cuối kỳ, nếu tính theo đồng tiền LAK giá vốn sẽ tăng 7,5%)

* Một số chỉ tiêu Đầu tư ĐHĐCĐ năm 2022 giao:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So Kế hoạch
I.	Đầu tư Nông nghiệp		15.901,4	14.885,53	93,61%
1	Đầu tư cao su	tr.đồng	7.030,83	4.902,33	69,73%
2	Đầu tư sâu riêng	tr.đồng	8.870,57	9.983,20	112,54%
II.	Đầu tư XDCB		27.471,62	17.229,96	62,72%
1	Dự án chuối	tr.đồng	1.092,13	769,10	70,42%
2	Công ty Daklaoruco	tr.đồng	26.379,49	16.460,86	62,40%
	Tổng cộng:		43.373,02	32.115,49	74,04%

(Tỷ lệ thực hiện thấp do chuyển đổi đồng tiền từ LAK về VND bị mất giá, nếu tính theo đồng LAK thì tỷ lệ thực hiện tại Lào là 106% đầu tư Nông nghiệp và 98% đầu tư XDCB)

*** Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2022:**

STT	Nội dung	Năm 2022 (đồng)	Năm 2021 (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	496.815.957.810	585.650.443.985
2	Giá vốn hàng bán	293.484.692.778	355.200.410.114
3	Doanh thu hoạt động tài chính	31.232.095.759	18.556.661.066
4	Chi phí tài chính	70.516.190.571	70.605.802.849
5	Chi phí bán hàng	34.903.518.947	34.405.069.521
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.717.256.899	19.244.673.995
7	Lợi nhuận khác	-831.378.048	-8.451.060.893
*	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	105.595.016.326	116.300.087.679
8	Chi phí TNDN hiện hành	25.228.278.569	32.209.192.244
**	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	80.366.737.757	84.090.895.435

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

I. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Một số chỉ tiêu chính:

1. Cao su:

- + Khai thác: 15.000 tấn mù quy khô; năng suất bình quân đạt 1,76 tấn/ha;
- + Sản lượng tiêu thụ dự kiến 15.000 tấn;
- + Giá bán bình quân 34,034 triệu đồng/tấn (1.430 USD/tấn);
- + Giá vốn hàng bán 30,075 triệu đồng/tấn (1.264 USD/tấn);
- + Tỷ lệ xuất khẩu: 65% trên tổng lượng hàng xuất bán;

2. Điều:

- + Sản lượng 201 tấn quả tươi;
- + Giá bán bình quân 23,800 triệu đồng/tấn (1.000 USD/tấn);
- + Giá vốn hàng bán 23,74 triệu đồng/tấn (997 USD/Tấn);

3. Sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2023:

- + Tổng doanh thu là 527.793 triệu đồng;
- + Tổng chi phí 455.896 triệu đồng;
- + Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 71.897 triệu đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế dự kiến: 56.137 triệu đồng;
- + Tỷ lệ chia cổ tức năm 2023 dự kiến: 5% vốn điều lệ.

II. Giải pháp thực hiện:

Để đạt được các chỉ tiêu, Ban điều hành đề ra các giải pháp nhằm thực hiện thành công các chỉ tiêu nêu trên:

- Giải pháp về kỹ thuật và tổ chức sản xuất: thực hiện tốt, đồng bộ các giải pháp kỹ thuật khai thác, chế biến. Tổ chức tốt công tác khai thác mủ cao su, tuyển dụng và bố trí lao động hợp lý, chú trọng trang bị vật tư khai thác, phân bón ngay từ đầu vụ cao. Thực hiện các công đoạn chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo vườn cây sinh trưởng, phát triển tốt. Nâng cao chất lượng sản phẩm mủ cao su chế biến. Tăng cường chỉ đạo công tác bảo vệ vườn cây, sản phẩm và vật tư.

- Giải pháp về tài chính: thực hiện tốt việc kiểm soát chi phí, giá thành sản xuất nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT giao. Cơ cấu nguồn vốn và thực hiện các giải pháp tài chính nhằm tiết giảm chi phí tài chính, hạn chế ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá.

- Giải pháp về kinh doanh xuất nhập khẩu: tiếp tục duy trì mối quan hệ với các khách hàng hiện tại và tích cực mở rộng và khai thác các thị trường mới. Theo dõi diễn biến giá cả thị trường để có chiến lược bán hàng hợp lý, mang lại hiệu quả kinh doanh cao. Giao Daklaoruco thực hiện thí điểm mua mủ cao su nguyên liệu về chế biến cao su SRV 10, 20 để từng bước bù đắp sản lượng thiếu hụt khi vườn cây đưa vào lộ trình thanh lý.

- Chỉ đạo Daklaoruco bám sát mục tiêu trong chương trình phát triển bền vững theo chủ trương của HĐQT, phần đầu đến năm 2024 được cấp chứng nhận FSC-FM cho vườn cây cao su tại Daklaoruco, FSC-CoC cho nhà máy và mảng kinh doanh của DRI. Thực hiện các hành động khắc phục các tồn tại về tiêu chuẩn của Nhãn hiệu cao su Việt Nam để duy trì chứng nhận nhãn hiệu trong nhiều năm tiếp theo.

- Tiếp tục chỉ đạo thâm canh vườn sầu riêng tại Công ty TNHH Nông nghiệp CNC DRI cho đến khi hoàn tất thủ tục việc bán toàn bộ phần vốn của DRI và bàn giao vườn cho nhà đầu tư mới.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và các chỉ tiêu định hướng năm 2023. Báo cáo đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT.



Lê Thanh Cần





BÁO CÁO

Kết quả hoạt động kiểm soát năm 2022 Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Kính thưa : Đoàn chủ tịch đại hội
Thưa toàn thể quý cổ đông Công ty.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát công ty được quy định theo điều lệ Công ty DRI. Căn cứ kết quả kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty năm 2022 .

Ban kiểm soát xin báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên kết quả công tác kiểm soát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau :

A/ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 :

Cơ cấu nhân sự BKS vẫn duy trì 03 thành viên mà đại hội bầu chọn. Trong đó 02 thành viên độc lập, 01 thành viên kiêm nhiệm thuộc cán sự kỹ thuật của Công ty.

Sau những năm ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh COVID-19 thì đến năm 2022 cơ bản mọi hoạt động xã hội cũng như việc đi lại giữa Việt Nam và Lào đã trở lại bình thường. Do đó, công tác kiểm soát tại CT TNHH Cao su Đắc Lắc tại Lào cũng đảm bảo đúng chương trình kế hoạch đề ra.

Với chức năng và nhiệm vụ của BKS được quy định rõ theo điều lệ và cụ thể hóa bằng quy chế hoạt động. Năm 2022 BKS đã tiến hành 04 đợt kiểm soát theo định kỳ tại Công ty mẹ, công ty con Daklaoruco và Công ty con Nông nghiệp CNC DRI. Các đợt kiểm tra đều có chương trình thời gian nội dung cụ thể, và được sự phối hợp tốt của lãnh đạo Công ty, công ty con. Nội dung kiểm soát chủ yếu đi sâu vào công tác Tài chính - Kế toán, công tác quản lý điều hành sản xuất, mua bán hàng hóa, sửa chữa mua sắm tài sản ..v.v.. Đồng thời kiểm tra việc triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT tại Công ty và Công ty con. Kiểm tra việc khắc phục những khó khăn trở ngại phát sinh trong quản lý điều hành gây ảnh hưởng lớn đến khả năng hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra. Các thành viên của BKS đã tham gia đầy đủ các đợt kiểm tra kiểm soát với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra nhiều ý kiến sát thực với tình hình thực tế. Ghi nhận những những kiến

ngợi những yếu tố khách quan trong các báo cáo đánh giá từng đợt kiểm tra gửi HĐQT để chỉ đạo khắc phục.

Quá trình hoạt động có sự phân công và phối hợp tốt giữa các thành viên, tuân thủ các quy định của Công ty về tính bảo mật, sử dụng đúng mục đích các tài liệu, số liệu của Công ty, không lạm dụng, lạm quyền trong thi hành nhiệm vụ, mục tiêu nhằm phát hiện các sai sót, ngăn ngừa các rủi ro cho doanh nghiệp. Trực tiếp trao đổi thẳng thắn với các bên liên quan như là Kiểm toán độc lập và Ban lãnh đạo Công ty để thống nhất những nội dung còn bất cập chưa thống nhất để xử lý theo hướng có lợi cho Công ty và cổ đông.

Báo cáo, trao đổi với HĐQT những nội dung cần chấn chỉnh khắc phục qua đợt kiểm tra kiểm soát để HĐQT nắm bắt và xử lý tình hình tại Công ty, công ty con. BKS đã tham dự đầy đủ và có trách nhiệm các cuộc họp HĐQT của Công ty. Trực tiếp báo cáo hoặc nêu ra quan điểm của BKS để HĐQT tham vấn, xem xét khi xây dựng chủ trương định hướng kế hoạch, phương án đầu tư, thoái vốn ..v.v. mang tính trung thực khách quan vì lợi ích của cổ đông.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TY

1/ Công tác Quản lý điều hành :

a- Về hoạt động của HĐQT :

Ngay từ đầu năm sau khi tình hình kiểm soát dịch bệnh được dỡ bỏ, HĐQT Công ty đã tổ chức đi kiểm tra tình hình SXKD tại công ty con Daklaoruco - nơi sản xuất kinh doanh tạo ra sản phẩm chính của Công ty. HĐQT luôn sâu sát nắm bắt tình hình để có sự chỉ đạo kịp thời cho ban điều hành để khắc phục xử lý những khó khăn liên quan đến công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, nhân lực.

Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp được triệu tập. Tổng số cuộc họp tiến hành trong năm 06 lần họp trực tiếp ban hành 12 nghị quyết liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty. Công tác chuẩn bị cuộc họp HĐQT có chương trình, nội dung, tài liệu được gửi cho các thành viên kịp thời đầy đủ theo quy định. Các thành viên tham gia thảo luận có tính xây dựng và trách nhiệm, thống nhất cao các chủ trương định hướng trước khi ban hành nghị quyết. Trong quá trình triển khai nghị quyết HĐQT có sự giám sát đánh giá kết quả thực hiện từng kỳ cụ thể.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính của nghị quyết :

Các thành quả đạt được như báo cáo HĐQT đã nêu, đều đã được thẩm định từ số liệu của Công ty, Công ty con và đơn vị kiểm toán. Một số chỉ tiêu chưa đạt được theo nghị quyết ĐHĐCĐ do nhiều nguyên nhân khách quan nhưng trong đó có nguyên nhân chủ yếu là đồng tiền nội tệ của Lào mất giá quá sâu dẫn đến chi phí sản xuất tăng, thu nhập công nhân thấp; không huy động đủ nhân lực, nạn mất cắp mũ bùng phát mạnh, cụ thể :

- Sản lượng mũ quy khô : 13.953 tấn/ 15.500 tấn đạt 90,02%
- Sản lượng chuỗi tươi : 1.391 tấn/ 3.156 tấn đạt tỷ lệ 44,08%

- Doanh thu, thu nhập : 528,19 tỷ đồng/ 599,61 tỷ đồng đạt 88,09 %
- Thu nhập bình quân trực tiếp trên tháng : 3,91 trđ/ 5,02 trđ đạt 77,9%

Mặc dù nhiều chỉ tiêu không đạt được nhưng chỉ tiêu lợi nhuận vẫn hoàn thành nhờ các biện pháp tiết giảm chi phí trong sản xuất và việc bán mủ quy khô theo mặt bằng thị trường quốc tế, giao dịch bằng đô la Mỹ. Trong khi trong khi chi phí sản xuất tại Lào do đồng nội tệ mất giá lớn nên chi phí thấp dẫn đến kết quả kinh doanh vẫn hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

- Triển khai công tác đánh giá hiệu quả đầu tư dự án NN CNC khi trong vài năm qua SXKD về chuỗi không đạt như kỳ vọng, dịch bệnh, sâu hại, thị trường giá cả và nhiều khó khăn khác dẫn đến thua lỗ. Vườn cây sầu riêng đang thời kỳ đầu tư nhưng cán sự kỹ thuật không chuyên sâu. Bên cạnh sự phát triển tự phát ồ ạt của người dân trong tương lai sẽ xảy ra khủng hoảng dư thừa nguồn cung mủ giá ..v.v.

Nhìn chung trong năm 2022 một năm đầy khó khăn do dịch bệnh, giá cao su thấp, mức độ trượt giá nội tệ tại Lào lớn làm đình trệ sản xuất, thiếu hụt lao động... Mặc dù HĐQT luôn quan tâm theo dõi tập trung chỉ đạo nhưng kết quả không được như mong muốn nhiều chỉ tiêu chính không hoàn thành mục tiêu đề ra. Cụ thể trong báo cáo của HĐQT đã phân tích nhìn nhận hết sức chi tiết.

b/ Về Ban điều hành Công ty.

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh do thị trường giá cả mủ cao su rất thấp, chiến tranh Nga - Ukraina làm cho giá nhiên liệu phân bón tăng cao làm đội chi phí giá thành. Trong khi đồng nội tệ Lào (LAK) mất giá lớn đẩy chi phí sinh hoạt tăng cao thu nhập không đảm bảo cuộc sống, gây khó khăn cho công tác huy động công nhân khai thác. Thu nhập thấp còn dẫn đến phát sinh nợ nần cấp mua bán mủ hoành hành khó kiểm soát, có sự bảo kê của xã hội đen. Một số Nông trường thời gian đầu năm vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19 nghỉ dài ngày. Tiền Lào mất giá Công nhân bỏ việc đi qua Thái làm có thu nhập cao hơn, không những riêng Daklaoruco mà các Công ty cao su của Tập đoàn Cao su cũng thiếu hụt nhân công khai thác. Chủ trương làm chuỗi xuất khẩu theo đề án trong năm 2021, 2022 không thực hiện được do sâu bệnh phá hoại, chủ yếu bán hàng chợ cho tư thương. Ban lãnh đạo cũng đã tìm nhiều giải pháp nhưng khó khả thi. Vườn chuối trồng năm 2018 nay đã hết chu kỳ kinh tế, phải phá bỏ tạo không gian thông thoáng cho sầu riêng phát triển. Vườn sầu riêng 2020 phát triển không đều, mức độ phát triển chậm so với yêu cầu.

Trong năm Ban lãnh đạo Công ty luôn nắm bắt kịp thời diễn biến của tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư. Tập trung chỉ đạo các phòng ban, đơn vị triệt để thực hiện tốt kế hoạch về khai thác, chế biến, kinh doanh bán hàng. Triển khai thành lập phòng bảo vệ để tăng cường kiểm soát ngăn chặn nợ nần cấp mủ. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với chính quyền địa phương để hỗ trợ xử lý vây bắt các đối tượng bên ngoài vào thu mua mủ, đồng thời tuyên truyền người dân không vi phạm pháp luật. Nắm bắt tiến độ khai thác từng đơn vị Nông trường để có sự hỗ trợ chỉ đạo về huy

động nhân lực. Kịp thời tìm ra nguyên nhân dẫn đến tiến độ hoàn thành thấp hơn mặt bằng chung của Công ty. Tăng cường quan hệ tiếp xúc với khách hàng, nắm bắt diễn biến của thị trường để chào bán với giá cả cao hơn khung giá quy định. Tập trung chủ yếu bán xuất khẩu để có giá bán tốt nhất cũng như tạo sự minh bạch và nâng tầm uy tín cho thương hiệu hàng hóa của Công ty. Thường xuyên cử cán bộ giám sát chỉ đạo tại Công ty NN CNC (Công ty con của Công ty) để thực hiện đúng quy trình chăm sóc, thu hoạch, xử lý dịch bệnh, đào tạo kỹ thuật về chăm sóc sầu riêng để tiếp cận và chuẩn bị đưa những cây đủ tiêu chuẩn vào kinh doanh lấy quả trong năm 2024.

Kết quả về các lĩnh vực quản lý điều hành, SXKD và đầu tư đã được Ban điều hành báo cáo hết sức chi tiết cụ thể và sát đúng với tình hình thực tế của Công ty.

Năm 2022 cơ bản do các nguyên nhân khách quan (giá mủ, tỷ giá, nhân lực) tác động lớn đến sản xuất dẫn đến không đạt được các chỉ tiêu ĐHCĐ đề ra. Tuy nhiên Công ty vẫn hoàn thành được chỉ tiêu về lợi nhuận và năng lực tài chính đảm bảo tốt cho công ty hoạt động bình thường. Ban lãnh đạo luôn chấp hành và triển khai tốt tuân thủ các nghị quyết HĐQT đề ra, có báo cáo đánh giá mức độ triển khai thực hiện cũng như những vướng mắc cần sự chỉ đạo của HĐQT để thực hiện tiếp. Ngoài ra BKS cũng đã đề nghị cần có chính sách để giữ chân cán bộ quản lý cũng như cán sự nghiệp vụ người Việt Nam đang công tác tại Lào để ổn định bộ máy. Trong năm 2022 số cán bộ nghỉ việc tương đối nhiều nhưng số tuyển dụng thay thế rất hạn chế không đủ định biên đã phê duyệt.

2/ Đánh giá các giao dịch nội bộ :

Trong năm 2022 giữa công ty DRI và công ty mẹ - Công ty CP Cao su Đắk Lắk có phát sinh nghiệp vụ tài chính đó là DRI cho công ty Dakruco vay trung hạn để giải quyết khó khăn tài chính tại Công ty mẹ số tiền 30 tỷ đồng. Tổng số tiền vay lũy kế 60 tỷ đồng, sẽ hoàn trả khi bán được Cổ phiếu DRI (đã được UBND Tỉnh Đắk Lắk cho phép thoái vốn, chờ giá cổ phiếu thị trường cao hơn mệnh giá). Nội dung vay ngắn hạn này đã được HĐQT cho ý kiến bằng nghị quyết. Qua soát xét việc vay mượn này không ảnh hưởng lớn đến tình hình tài chính và khả năng thanh toán của công ty, chi phí vay tính theo lãi vay của Ngân hàng thương mại. BKS không phát hiện các dấu hiệu bất thường trong các giao dịch nội bộ nêu trên và được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

3/ Tình hình tài chính công ty :

BKS Thống nhất với số liệu tài chính đã được kiểm toán độc lập soát xét và phát hành. Số liệu tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2022 như sau :

TT	TÀI SẢN	Mã số	Số dư tại ngày 31/12/2022	Số dư tại ngày 01/01/2022
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	165,145,646,170	194,451,374,830
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	66,551,192,559	81,095,154,177
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		

III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	18,483,113,125	25,142,453,822
IV	Hàng tồn kho	140	72,345,766,882	82,728,496,616
V	Tài sản ngắn hạn khác	152	2,765,573,604	5,485,270,215
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	600,714,921,017	832,462,128,797
I	Phải thu về cho vay		60,000,000,000	30,000,000,000
II	Tài sản cố định	220	489,516,169,317	758,080,746,703
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	34,676,483,549	24,961,170,729
V	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	3,000,000,000	3,000,000,000
VI	Tài sản dài hạn khác (CP Trả trước)	260	13,522,268,151	16,420,211,365
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	765,860,567,187	1,026,913,503,627
	NGUỒN VỐN			
I	NỢ PHẢI TRẢ	300	194,690,245,995	315,610,558,099
1	Nợ ngắn hạn	310	109,203,292,570	173,477,214,992
	Trong đó vốn vay		56.217.463.141	114.492.908.820
2	Nợ dài hạn (Vay dài hạn)	330	85,486,953,425	142,133,343,107
II	NGUỒN VỐN	400	571,170,321,192	711,302,945,528
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	732,000,000,000	732,000,000,000
2	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	(297,193,049,690)	(114,693,662,642)
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	38,731,219,629	26,038,219,629
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	92,949,653,848	62,837,312,665
5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	4,682,497,405	5,121,075,876
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	765,860,567,187	1,026,913,503,627

Phân tích các yếu tố biến động tài sản và nguồn vốn :

- Về tài sản: Tổng tài sản giảm do thanh lý nhà kho để làm lại, thanh lý các tài sản là máy móc thiết bị không có nhu cầu sử dụng, thanh lý 0,5 ha vườn điều để mở rộng nhà máy .v.v.. giảm do khấu hao tài sản và yếu tố trượt giá khi hợp nhất quyết toán công ty Daklaoruco sang tiền Việt Nam. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản cuối năm tiếp tục được cải thiện từ 18,9% lên 21,6%, tương đương tài sản dài hạn giảm từ 81,1% xuống còn 78,4%. Tình hình kinh doanh các năm có lãi bước đầu đã hình thành các nguồn quỹ trong doanh nghiệp tạo thêm tiềm lực tài chính cho đơn vị.

- Về nguồn vốn : Tổng nguồn vốn giảm so với đầu năm 261 tỷ đồng chủ yếu do giảm bớt nợ vay và do tiền Lào mất giá lớn (Chênh lệch tỷ giá tăng 182 tỷ đồng). Hiện nay tỷ giá giữa Việt Nam đồng và LAK Lào còn 1,4 lần, cách nay 2 năm là 2.65 lần, tốc độ mất giá gần 50%.

Các hệ số tài chính đánh giá doanh nghiệp năm nay so với năm trước :

TT	Chỉ Tiêu tài chính	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
1	Hệ số thanh toán nhanh	0.85	0.64
2	Chỉ số thanh toán ngắn hạn	1.51	1.12
3	Hệ số nợ/ Tài sản	0.25	0.31
4	Hệ số nợ /Vốn chủ	0.34	0.44
5	Tỷ lệ vốn chủ trên tài sản	0.75	0.69
6	Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA)	0.10	0,08
7	Tỷ suất sinh lời trên tổng vốn cổ phần (ROE)	0.11	0.11

Nhìn chung tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tương đối tốt, vốn được bảo toàn, các chỉ số thanh toán được cải thiện rõ nét. Cơ cấu nợ trên vốn chủ ngày càng giảm, tỷ lệ vốn chủ trên tài sản ngày càng tăng nhờ dòng tiền trong kinh doanh tốt, sau khi cân đối cho kinh doanh còn trả được nợ vay.

Tình hình thanh khoản rất tốt, hệ số thanh toán nhanh đạt 0.85 lần. Ngoài lượng tiền mặt dồi dào từ bán hàng, hiện nay giá trị hàng tồn kho trên 72 tỷ đồng trong đó chủ yếu là sản phẩm mũ. Tiền khách hàng mua mũ chưa thanh toán hơn 14 tỷ đồng. Trong khi nợ vay ngắn hạn cuối kỳ chỉ có hơn 56 tỷ đồng nợ vay dài hạn 85 tỷ đồng và đã trả trước hạn từ 2-3 tháng. Dự kiến trong năm 2023 dòng tiền thu từ SXKD tốt thì Công ty sẽ có điều kiện trả bớt nợ vay và giảm chi phí sử dụng vốn trong giá thành sản xuất.

Với tình hình SXKD ổn định, nền tài chính đảm bảo, giá cao su đang dần thoát đáy và phục hồi thì hoạt động của Công ty sẽ tiếp tục được kỳ vọng tốt hơn trong năm 2023.

B/ KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2023 :

1/ Thường xuyên giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của điều lệ. Kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD và đầu tư tại Công ty mẹ và các Công ty con về công tác quản lý điều hành, công tác kế toán tài chính, công tác bán hàng. Giám sát các hợp đồng giao dịch nội bộ; Giám sát công tác bảo mật và công bố thông tin, chế độ chính sách người lao động, việc chấp hành pháp luật.

2/ Thực hiện chương trình kiểm soát hoạt động tại Công ty Daklaoruco, Công ty TNHH CNC DRI theo định kỳ (mỗi quý một lần).

3/ Xây dựng kế hoạch kiểm soát quy trình nghiệp vụ, thực hiện quy chế, quy định, thông báo nhằm phát hiện cảnh báo rủi ro, đề xuất các cải tiến.

4/ Thực hiện các cuộc kiểm tra kiểm soát theo yêu cầu của HĐQT công ty, nhóm cổ đông lớn công ty. Thực hiện chương trình kiểm tra kiểm soát đột xuất khi phát hiện các dấu hiệu sai phạm quy định quy chế hoặc vi phạm pháp luật.

5/ Phản hồi cho HĐQT và Ban điều hành những bất cập phát hiện trong quá trình kiểm tra kiểm soát, đề xuất các giải pháp khắc phục

6/ Tham gia các cuộc họp của HĐQT công ty, tích cực nghiên cứu và góp ý các nội dung được tham dự với tư cách tham vấn để HĐQT có quyết định.

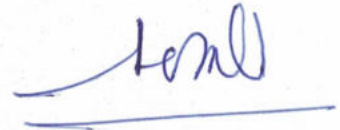
7/ Các công việc khác theo quy chế hoạt động, quy chế quản trị và theo điều lệ công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022, định hướng nhiệm vụ công tác kiểm soát trong năm 2023, BKS xin trình bày trước ĐHĐCĐ thường niên. Xin cảm ơn.

Nơi gửi :

- HĐQT, Ban điều hành;
- Cổ đông công ty;
- Thành viên BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thạc Hoàn





Báo cáo Tóm tắt kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (Chi báo cáo sơ bộ kết quả kinh doanh hợp nhất còn chi tiết báo cáo đã công bố thông tin trên trang web Công ty)

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2022.

(Theo báo cáo kiểm toán số 171/2023/BCKTHN-HCM.00895 ngày 28/02/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam)

STT	Nội dung	Năm 2022 (đồng)	Ghi chú
1	Doanh thu	528.195.286.571	
1.1	Doanh thu thuần BH & cung cấp dịch vụ	496.815.957.810	
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	31.232.095.759	
1.3	Thu nhập khác	147.233.002	
2	Tổng Chi phí	422.600.270.245	
2.1	Giá vốn hàng bán	293.484.692.778	
2.2	Chi phí bán hàng	34.903.518.947	
2.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.717.256.899	
2.4	Chi phí tài chính	70.516.190.571	
2.5	Chi phí khác	978.611.050	
3	Lợi nhuận trước thuế	105.595.016.326	
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.228.278.5695	
5	Lợi nhuận sau thuế	80.366.737.757	
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	1.103	

2. Ý kiến của kiểm toán :

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số: 05/TTr-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023

Kính thưa quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24 tháng 2 năm 2012;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk được thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Căn cứ Nghị quyết số: 20/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022; Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT, ngày 23/02/2023 và Nghị quyết số: 03/NQ-HĐQT, ngày 16/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 như sau:

I. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023:

1- Chỉ tiêu về khối lượng:

1.1- Tổng diện tích cây trồng: 9.324.15 ha

- Tổng diện tích cây cao su: 8.804,59 ha, trong đó:

+ Diện tích cao su KTCB: 298,11 ha;

+ Diện tích cao su khai thác: 8.506,48 ha.

- Diện tích cây điều: 497,01 ha.

- Diện tích cây trồng khác: cây bạch đàn+ vườn ươm: 22,55 ha.

1.2- Sản lượng các loại sản phẩm khai thác trong năm:

- Cao su khai thác : 15.000 tấn mù khô;

- Sản lượng cao su xuất bán: 15.000 tấn mù

- Điều : 201 tấn tươi;

2. Chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận, cổ tức:

2.1- Tổng doanh thu: 527,793 tỷ đồng, trong đó:

+ Bán mù cao su thành phẩm : 510,51 tỷ đồng (giá bán bình quân 1.430 USD/tấn), trong đó xuất khẩu 65% của tổng sản lượng tiêu thụ 15.000 tấn.

+ Bán điều tươi : 4,78 tỷ đồng (giá bán bình quân 1.000 USD tấn tươi)

+ Doanh thu tài chính + thu nhập khác : 12,5 tỷ đồng (bao gồm thu nhập từ chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của DRI tại Công ty TNHH NNCNC DRI).

2.2- Tổng chi phí: 455,896 tỷ đồng, trong đó:

+ SXKD cao su : 451,12 tỷ đồng (giá vốn: 1.264 USD/tấn)

+ SXKD điều : 4,77 tỷ đồng (giá vốn: 997,35 USD/tấn)

2.3- Lợi nhuận trước thuế: 71,897 tỷ đồng;

2.4- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2023 dự kiến: 5% vốn điều lệ.

3- Thu nhập bình quân: gián tiếp: 17,91 triệu đồng/người/tháng; trực tiếp là: 5,45 triệu đồng/người/tháng.

II. Các chỉ tiêu đầu tư năm 2023:

1. Đầu tư nông nghiệp vườn cây KTCB 2023:

- Chăm sóc: 298,11 ha cao su .

- Tổng mức đầu tư nông nghiệp: **4.851,25 triệu đồng** .

2. Đầu tư XDCB:

- Tổng mức đầu tư năm 2023 là: **24.583,51 triệu đồng**.

Trên đây là Tờ trình của HĐQT Công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Tường

Số: 06./TTr-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2022

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua;
 - Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
 - Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 03 năm 2023.
- Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1. Lợi nhuận năm 2021 chuyển sang	2.110.056.954	Theo NQ ĐHĐCĐ 2022 thông qua
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (2=2.1+2.2)	80.366.737.757	Theo BCTC 2022 đã kiểm toán
2.1 Lợi nhuận hợp nhất không chia năm 2022 (Lãi chênh lệch tỷ giá nội bộ tập đoàn không chia theo điểm đ, khoản 1, điều 74, T.tư 200/2014/TT-BTC.)	48.961.406.377	Theo BCTC 2022 đã kiểm toán
2.2 Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	31.405.331.380	
3. Lợi nhuận hợp nhất được phép phân phối đến ngày 31/12/2022: 3=(1+2-2.1)	33.515.388.334	
4. Trích lập quỹ: 5= (4.1+4.2+4.3)	9.266.156.237	
4.1 Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	3.140.533.138	10% LN được chia (LNST 2022 - LN không chia 2022)
4.2 Trích quỹ đầu tư, phát triển	5.622.451.099	
4.3 Trích quỹ thưởng Người quản lý (1,5 tháng lương BQ)	503.172.000	Theo điểm a, mục 2 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
5. Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ 5=(3-4)	24.249.232.097	
6. Cổ tức năm 2022 dự kiến 3% VDL	21.960.000.000	
7. Trích thuế thu nhập chuyển LN từ Lào về Việt Nam	2.289.232.097	10% LN dự kiến chuyển về (dự kiến thuế 1,719 tỷ LAK).
8. Lợi nhuận sau thuế còn lại: 8=(5-6-7)	0	

(Số liệu theo BCTC hợp nhất 2022)

Mức cổ tức đề nghị giảm từ 7% kế hoạch xuống còn 3% do lợi nhuận của Cty, không đạt kỳ vọng

- Tạm ứng cổ tức 2022 : 0%

- Cổ tức còn lại : 3% tương đương 300 VNĐ/cổ phiếu
- Thời gian chi cổ tức : Dự kiến từ 15/7/2023-15/8/2023

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận: *cmhu*
- ĐHĐCĐ TN 2023;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.



Nguyễn Việt Lương

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
CAO SU ĐẮK LẮK
(DRI)
Số: 07/TTTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
V/v Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023

Kính thưa Quý Cổ đông,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động TB&XH, Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 03 năm 2023;

Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ về thực hiện chi phí thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến mức thù lao của HĐQT và BKS 2023 như sau:

1- Kết quả thực hiện năm 2022 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

- Tổng quỹ thù lao theo kế hoạch : 576,0 triệu đồng;
- Thực tế chi trả : 547,2 triệu đồng;
- %TH/KH : 95%

Mức thù lao trên được áp dụng cho người quản lý không chuyên trách (TV HĐQT không điều hành (06 người) và thành viên BKS (03 người));

2- Dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023:

Năm 2023 theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động TB&XH, thù lao chi trả cho người quản lý không chuyên trách (TV HĐQT không điều hành 6 người và thành viên BKS 3 người) được xác định bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách thì tổng quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách là 648 triệu đồng cao hơn mức thực hiện của năm 2022, do lợi nhuận Kế hoạch năm 2023 trên 56,137 tỷ đồng (cao hơn 50 tỷ đồng). Thù lao này được tính vào chi phí sản xuất năm 2023.

Vậy đề nghị ĐHĐCĐ thống nhất mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2023 là 648 triệu đồng.

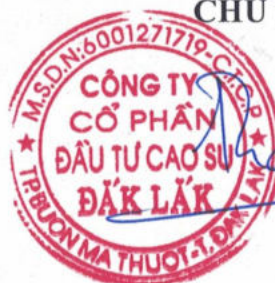
Kính trình ĐHĐCĐ!

Nơi nhận: *chuy*

- ĐHĐCĐ thường niên 2023;

- TV HĐQT; BKS; Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Namien Việt Tương

Số: 08../TTr-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính thưa Quý Cổ đông,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ công bố Danh sách các Công ty Kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán các Tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 03 năm 2023;

Hội đồng quản trị xét thấy các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam.
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

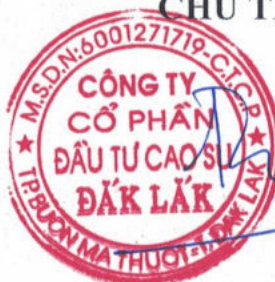
Có đủ năng lực và kinh nghiệm để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty; Hai Công ty A&C, Công ty AFC Việt Nam đã từng kiểm toán Công ty những năm trước đây nên hiểu về đặc thù ngành nghề kinh doanh của Công ty. Riêng Công ty KPMG Việt Nam mong muốn sẽ hợp tác và tư vấn chuyển đổi BCTC theo FIRS cho năm sau.

Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán nói trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua!

Nơi nhận: Anh 2
- ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- TV HĐQT; BKS;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Tường

Số: 09/TTr-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty DRI

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk;
- Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 3 năm 2023,

Nhằm từng bước ứng dụng Công nghệ thông tin vào quản lý nhằm giảm chi phí nhân công, chi tài chính cho Công ty, nhất là công tác gửi thông tin, tài liệu đến cổ đông bằng phương thức điện tử. HĐQT Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2023 xem xét phê duyệt chủ trương sửa đổi một số điều của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty:

1.1- Khoản 3 điều 18 – Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ:

- Quy định hiện hành: “Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch....”

Bổ sung thêm nội dung in đậm như sau: “Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức **bảo đảm và/hoặc bằng phương thức điện tử** để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch....”

- Lý do: Khoản 2 điều 143-LDN 2020 chỉ quy định chung “Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty”, vì vậy trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải quy định cụ thể hơn và thông qua cổ đông trước khi áp dụng.

1.2- Khoản 2- Điều 22: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

- Quy định cũ: “2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.”

- Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung in đậm như sau:

“2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có

quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, gửi phiếu lấy ý kiến và gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời của cổ đông để thống qua quyết định của ĐHĐCĐ có thể được thực hiện thông qua hình thức gửi thư/fax/thư điện tử hoặc hình thức điện tử khác hoặc kết hợp các hình thức theo quyết định của HĐQT.”

- Lý do điều chỉnh: Như tại khoản 3 Điều 18 của Điều lệ.

2. Sửa đổi một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

2.1- Điều 5, khoản 1, ý thứ 2:

- Quy định cũ: “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các Cổ Đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và trên website của Công Ty.”

- Điều chỉnh lại và bổ sung nội dung in đậm như sau:

“Thông báo mời họp ĐHĐCĐ, phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được gửi cho tất cả các cổ đông theo phương thức đảm bảo và/hoặc phương thức điện tử để đảm bảo đến được địa chỉ mà cổ đông đã đăng ký với DRI/Tổ chức lưu ký chứng khoán như địa chỉ liên lạc, địa chỉ cổ đông đăng ký với DRI, địa chỉ thư điện tử (email). Trường hợp cổ đông cung cấp đồng thời các địa chỉ trên thì DRI sẽ lựa chọn một trong các địa chỉ trên để gửi Thông báo mời họp ĐHĐCĐ, phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho cổ đông, trong đó phương thức gửi qua địa chỉ thư điện tử (email) sẽ được ưu tiên lựa chọn trước.


Thông báo mời họp ĐHĐCĐ, phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và trên website của Công Ty”.

3. Triển khai thực hiện:

Sau khi ĐHĐCĐ thông qua các nội dung trên, Chủ tịch HĐQT, chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên 2023 ký ban hành Quyết định việc sửa đổi nội dung của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty nói trên và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

Căn cứ vào nội dung nêu trên, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2023 xem xét, thông qua.

Kính trình!

Nơi nhận: 

- Như trên;

- BKS

- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Tường

Số: 11/TTr-HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Mục r Khoản 2 Điều 15 và Khoản 3 Điều 49 của Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 4 năm 2023,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk (DRI) kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2023 xem xét thông qua việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với bên có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty DRI có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất.

- Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: Công ty TNHH cao su Đắk Lắk (công ty con do DRI đầu tư 100% vốn).

- Nội dung ký kết hợp đồng, giao dịch: các hợp đồng mua bán mủ cao su theo giá trị tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và tuân thủ quy định của Công ty và pháp luật.

2. Thời gian thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua các nội dung nêu trên có hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết mới thay thế.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty quyết định thông qua, hoặc ký kết thực hiện từng hợp đồng, giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty. Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết mới thay thế và không bị giới hạn bởi thời hạn 01 năm.

Căn cứ vào nội dung nêu trên, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2023 xem xét, thông qua.

Kính trình!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT.



Năm Viên Việt Cường



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
Địa chỉ: 59 Cao Thắng-TP. Buôn Ma Thuật-Tỉnh Đắk Lắk
ĐT: 0262-3867676 - Fax: 0262-3865303
Website: www.dri.com.vn - Email: dri@dri.com.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk.

Nhằm đảm bảo cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Cuộc họp để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | | |
|------------------|---|--|
| - Công ty | : | Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk; |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị; |
| - BKS | : | Ban Kiểm soát; |
| - Kiểm soát viên | : | Thành viên Ban Kiểm soát; |
| - BTC | : | Ban tổ chức Đại hội; |

- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- Cuộc họp : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Cuộc họp, Cuộc họp phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Cuộc họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Cuộc họp, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Cuộc họp lần hai và trong trường hợp này Cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2. Điều kiện cổ đông tham dự Cuộc họp

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 17/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3. Khách mời tại Cuộc họp

- Là các chức danh quản lý của Công ty, đại diện công ty kiểm toán độc lập, khách mời, thành viên trong BTC Cuộc họp không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Cuộc họp.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Cuộc họp (trừ trường hợp được Chủ tọa Cuộc họp mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Cuộc họp và được Chủ tọa Cuộc họp đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Cuộc họp phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của BTC Cuộc họp.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Cuộc họp tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Cuộc họp.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết

ngay tại Cuộc họp. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Cuộc họp.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Cuộc họp.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Cuộc họp để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên; Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Cuộc họp theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Cuộc họp đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Cuộc họp thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để ĐHĐCĐ biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Cuộc họp yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Cuộc họp.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Cuộc họp

- Chủ tọa Cuộc họp cử 02 người làm thư ký Cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Cuộc họp;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký Cuộc họp có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Cuộc họp gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do chủ tọa giới thiệu tại Cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

- * Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- * Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự theo quy định của điều 145 luật doanh nghiệp thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để ĐHĐCĐ thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Cuộc họp những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9 Phát biểu tại Cuộc họp

Đại biểu tham dự Cuộc họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Cuộc họp. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Cuộc họp tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Cuộc họp sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Cuộc họp hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Cuộc họp

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Cuộc họp đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, có mã vạch và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Cuộc họp (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.

- Hình thức biểu quyết như sau:

* Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Cuộc họp; Quy chế làm việc tại Cuộc họp; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Cuộc họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nội dung khác tại Cuộc họp (nếu có);

* Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Cuộc họp.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

* Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Cuộc họp bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

* Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

* Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Cuộc họp theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** Là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình,...) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ hoặc mã vạch của Công ty; phiếu không có chữ ký và đầy đủ họ tên của đại biểu; phiếu đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

- Phiếu hợp lệ từng nội dung:

Phiếu biểu quyết để đánh dấu vào các ô được tính không hợp lệ theo từng nội dung, nếu nội dung nào không đánh vào cả ba ô (bỏ trống) hoặc đánh dấu từ hai ô đến ba ô thì xem như nội dung đó không hợp lệ, các nội dung khác nếu đánh dấu hợp lệ thì vẫn được tính cho từng nội dung hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

- Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 17/3/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 73.200.000 cổ phần tương đương với 73.200.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành.

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của

từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Cuộc họp có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
- Tạm hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ khi Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp và các nội dung khác theo khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thông nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Tp Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 4 năm 2023

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *chính*

CHỦ TOẠ



Nguyễn Viết Tượng
CHỦ TỊCH HĐQT

DRI

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
Địa chỉ: 59 Cao Thắng - TP. Buôn Ma Thuột-Tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 0262-3865 787 Fax: 0262-3865 303
Website: <http://www.dri.com.vn>; Email: dri@dri.com.vn



**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ NHẤT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
(Ngày 19 tháng 4 năm 2023)**

Kính thưa: - Toàn thể Đại hội
- Quý cổ đông

Vào hồi 08 giờ 04 phút, ngày 19/04/2023 tại Trung tâm tiệc cưới Khách sạn Dakruco số 30 Nguyễn Chí Thanh, TP Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Nguyễn Thạc Hoàn – Trưởng ban
2. Ông Phan Thanh Tân – Thành viên

Được sự phân công của HĐQT, thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông, tôi xin báo cáo tình hình cổ đông đến tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 cụ thể như sau:

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/NQ-HĐQT, ngày 23/02/2023 của HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Căn cứ Thông báo số: 13/TB-CT, ngày 23/02/2023 về việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 17/03/2023.
- Căn cứ danh sách cổ đông của công ty đến thời điểm ngày 17 tháng 03 năm 2023 là **5.559** cổ đông, tổng số cổ phần **73.200.000** cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **73.200.000** cổ phần
- Tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội: **5.559** cổ đông, đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt **17** người đại diện cho **49.657.866** cổ phần, chiếm **67,84%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty DRI, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk năm 2023 với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập hồi 08 giờ 04 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2023 và được báo cáo công khai trước Đại hội

Ngày 19 tháng 4 năm 2023

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA
TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

**TM BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Phan Thanh Tân

Nguyễn Thạc Hoàn

DRI



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
Địa chỉ: 59 Cao Thắng - TP. Buôn Ma Thuột-Tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 0262-3865 787 Fax: 0262-3865 303
Website: <http://www.dri.com.vn>; Email: dri@dri.com.vn

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ NHẤT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CAO SU ĐẮK LẮK
(Ngày 19 tháng 4 năm 2023)**

Kính thưa: - Toàn thể Đại hội
- Quý cổ đông

Vào hồi 09 giờ 04 phút, ngày 19/04/2023 tại Trung tâm tiệc cưới Khách sạn Dakruco số 30 Nguyễn Chí Thanh, TP Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Nguyễn Thạc Hoàn – Trưởng ban
2. Ông Phan Thanh Tân – Thành viên

Được sự phân công của HĐQT, thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông, tôi xin báo cáo tình hình cổ đông đến tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 cụ thể như sau:

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/NQ-HĐQT, ngày 23/02/2023 của HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Căn cứ Thông báo số: 13/TB-CT, ngày 23/02/2023 về việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 17/03/2023.
- Căn cứ danh sách cổ đông của công ty đến thời điểm ngày 17 tháng 03 năm 2023 là **5.559** cổ đông, tổng số cổ phần **73.200.000** cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **73.200.000** cổ phần
- Tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội: **5.559** cổ đông, đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt **24** người đại diện cho **49.675.008** cổ phần, chiếm **67,86%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty DRI, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư cao su Đắk Lắk năm 2023 với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập hồi 09 giờ 04 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2023 và được báo cáo công khai trước Đại hội

Ngày 19 tháng 4 năm 2023

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA
TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

**TM BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Phan Thanh Tân

Nguyễn Thạc Hoàn

Kết luận: Thông qua.

1.4. Báo cáo Tài chính 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: **49.675.008** cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: **49.674.954** cổ phần, chiếm tỉ lệ **99,999%** (Tỷ lệ quy định **51%**).
- Số phiếu không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**.
- Số phiếu không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: **54** cổ phần, chiếm **0,000109%**.

Kết luận: Thông qua.

2. Biểu quyết thông qua một số chỉ tiêu Sản xuất kinh doanh và đầu tư chính năm 2023 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: **49.675.008** cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: **49.373.954** cổ phần, chiếm tỉ lệ **99,39%** (Tỷ lệ quy định **51%**).
- Số phiếu không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**.
- Số phiếu không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: **301.054** cổ phần, chiếm **0,606%**.

Kết luận: Thông qua.

3. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2022 theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: **49.675.008** cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: **49.373.954** cổ phần, chiếm tỉ lệ **99,39%** (Tỷ lệ quy định **51%**).
- Số phiếu không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**.
- Số phiếu không có ý kiến: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: **301.054** cổ phần, chiếm **0,606%**.

Kết luận: Thông qua.

4. Biểu quyết thống nhất thù lao & chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: **49.675.008** cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: **49.338.272** cổ phần, chiếm tỉ lệ **99,32%** (Tỷ lệ quy định **51%**).
- Số phiếu không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**.
- Số phiếu không có ý kiến: **35.682** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,072%**
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: **301.054** cổ phần, chiếm **0,606%**.

Kết luận: Thông qua.

5. Biểu quyết thống nhất việc ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023 theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: **49.675.008** cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: **49.338.272** cổ phần, chiếm tỉ lệ **99,32%** (Tỷ lệ quy định **51%**).
- Số phiếu không tán thành: **0** cổ phần, chiếm tỉ lệ **0,00%**.

- Số phiếu không có ý kiến: 35.682 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,072%
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: 301.054 cổ phần, chiếm 0,606%.

Kết luận: Thông qua.

6. Biểu quyết thông qua việc sửa đổi một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty DRI theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 20/03/2023

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: 49.675.008 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 49.372.954 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,39% (Tỷ lệ quy định 51%).
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số phiếu không có ý kiến: 1.000 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,002%
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: 301.054 cổ phần, chiếm 0,606%.

Kết luận: Thông qua.

7. Biểu quyết về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 10/04/2023

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu tham dự đại hội: 49.675.008 cổ phần, trong đó:

- Số phiếu tán thành: 49.373.954 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,39% (Tỷ lệ quy định 51%).
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%
- Số phiếu không hợp lệ và không tham gia biểu quyết: 301.054 cổ phần, chiếm 0,606%.

Kết luận: Thông qua.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 được lập xong lúc 10 giờ 20 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

Đại hội nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Thị Thu Hà

Đỗ Thị Ninh

Lê Thanh Cường

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Viết Tượng



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
(Ngày 19 tháng 4 năm 2023)

STT	Mã CĐ	Họ và tên	Số cổ phần (bao gồm CP ủy quyền)	Chữ ký
1	DRI-0001	CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK	48.750.000	
2	DRI-0011	NGUYỄN THỊ HẢI	301.000	
3	DRI-0019	Bùi Quang Ninh	178.000	
4	DRI-0036	Nguyễn Kim Hoa	103.796	
5	DRI-0038	Nguyễn Việt Tượng	100.000	
6	DRI-0043	Nguyễn Thị Nhi	80.036	
7	DRI-0096	Lê Phước Thảo	35.682	
8	DRI-0111	Hà Nguyên Hùng	32.044	
9	DRI-0112	Nguyễn Thị Hồng Minh	31.641	
10	DRI-0116	Hồ Thị Thùy Hương	30.022	
11	DRI-0461	Đỗ Minh Kha	8.000	
12	DRI-0504	Y' War Niê	7.213	
13	DRI-0630	H Rên Êya	5.708	
14	DRI-1139	TRẦN THỊ THÚY HOA	3.000	
15	DRI-1493	Nguyễn Thị Nho	2.000	
16	DRI-1835	Võ Thị Mỹ Lý	1.500	
17	DRI-2079	Bùi Đức Duy	1.000	
18	DRI-4924	Đỗ Xuân Hữu	91	
19	DRI-5027	Nguyễn Hữu Thành	63	
20	DRI-5070	Mạc Sỹ Thanh	56	
21	DRI-5077	Trần Thanh Thảo Ly	54	

LẬP BIỂU

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 4 năm 2023

Bùi Thị Nguyệt Nhung



Nguyễn Việt Tượng

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(Ngày 19 tháng 4 năm 2023)

STT	Mã CĐ	Họ và tên	Số cổ phần (bao gồm CP ủy quyền)	Chữ ký
22	DRI-5225	Hồ Thị Oanh	28	OANH
23	DRI-5230	Nguyễn Thị Thảo	28	THẢO
24	DRI-0850	H Niêm Niê	4.046	Niem

1

19/04/2023 9:16:41 AM

LẬP BIỂU

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 4 năm 2023

CHỦ TỊCH HĐQT

Chi Tuyết Nhung



Nguyễn Việt Cường